Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

Bài 1

21.10.2008

Ông Lê Công Ph□ng, đ□□ng kim Đ□i s□ Vi□t Nam t□i Hoa K□, nguyên là Th□ tr□□ng B□ Ngo□i giao, nguyên Tr□□ng ban Biên gi□i, v□a qua có tr□ l□i ph□ng v□n c□a nhà báo Lý Ki□n Trúc t□i California. Bu□i ph□ng v□n này đ□□c truy□n thanh l□i trên radio Châu Á T□ do (RFA) vào đ□u tháng 10 năm 2008. Trong bu□i ph□ng v□n ông Ph□ng đã tr□ l□i m□t s□ câu h□i liên quan đ□n lãnh th□, lãnh h□i và v□ hai hi□p □□c biên gi□i mà Vi□t Nam (VN) đã ký k□t v□i Trung Qu□c (TQ). Ghi nh□n đ□u tiên c□a ng□□i vi□t, khác h□n v□i thái đ□ c□□ng đi□u, h□ng hách, đôi lúc r□t thi□u h□c… th□□ng th□y c□a các cán b□ cao hay trung c□p c□a Đ□ng C□ng s□n Vi□t Nam (ĐCSVN) khi tr□ l□i ph□ng v□n báo chí n□□c ngoài, ông Ph□ng đã t□ ra là m□t ng□□i ôn hòa, c□i m□; v□i l□i nói chuy□n m□ch l□c, gi□ng đi□u nh□ nhàng, nh□ là l□i tâm tình v□i b□n bè h□n là tr□ l□i ph□ng v□n, ông Ph□ng đã gây m□t s□ ng□c nhiên thích thú cho ng□□i nghe. Tôi nghĩ ông Ph□ng đã chinh ph□c đ□□c tình c□m □ nhi□u ng□□i. Tuy nhiên, v□ n□i dung bu□i nói chuy□n có nhi□u đi□u c□n ph□i bàn l□i. Xin phép đ□□c th□a cùng ông Ph□ng đôi đi□u.

1. V□ các chi ti□t l□ch s□□

1.1. Tôi th□y ông Ph□ng nói sai vài chi ti□t nh□ v□ l□ch s□. Ông nói r□ng các công □□c Pháp - Thanh v□ phân đ□nh biên gi□i gi□a VN và TQ ký vào năm 1888 và ngh□ đ□nh th□ ký vào năm 1892.

Th□c ra Pháp và nhà Thanh ký k□t 2 công □□c v□ biên gi□i VN, đó là công □□c phân đ□nh biên gi□i gi□a TQ và B□c K□: "Convention relative à la délimitation de la frontière entre la Chine et le Tonkin", do ông Constans ký t□i B□c Kinh ngày 26 tháng 6 năm 1887 và công □□c b□ túc "Convention additionnelle à la Convention relative à la délimitation de la frontière entre la Chine et le Tonkin" ngày 20 tháng 6 năm 1895 cũng do ông Gérard ký t□i B□c Kinh, ch□ không ph□i là năm 1888 nh□ ông Ph□ng đã nói. Đ□□ng biên gi□i Vi□t - Trung đ□□c chính th□c công nh□n v□ phía Pháp qua giác th□ (mémorandum) c□a Ph□ Toàn quy□n g□i cho T□ng lý Nha môn (t□□ng đ□□ng B□ Ngo□i giao hi□n nay) ngày 23 tháng 9 năm 1897: "Ainsi est fixée à jamais, et dans des sentiments d'éternelle concorde, la frontière entre l'Annam et la Chine." (Nh□ v□y quy□t đ□nh vĩnh vi□n và trong tình hoà h□o muôn đ□i đ□□ng biên gi□i gi□a An Nam và Trung Qu□c). Phía TQ cũng công nh□n chính th□c đ□□ng biên gi□i qua giác th□ c□a T□ng lý Nha môn tr□ l□i Ph□ Toàn quy□n ngày 2 tháng 10 năm 1897. Không có "ngh□ đ□nh th□" nào ký năm 1892 nh□

ông Ph□ng đã nói.

1.2. V□ quan ni□m l□ch s□ đ□□ng biên gi□i Vi□t – Trung, ông Ph□ng nói r□ng trong l□ch s□ gi□a hai n□□c VN và TQ, ch□a bao gi□ nhà n□□c hai bên ký k□t nh□ng hi□p □□c v□ biên gi□i, ngoài hai hi□p đ□nh đã ký. Hai hi□p đ□nh này là Hi□p đ□nh Phân đ□nh Biên gi□i Trên đ□t li□n ký ngày 30 tháng 12 năm 1999 và Hi□p đ□nh Phân đ□nh Lãnh h□i, Vùng Đ□c quy□n Kinh t□ và Th□m l□c đ□a trong V□nh B□c B□ ký ngày 25 tháng 12 năm 2000.

Tôi nghĩ không ch□c là nh□ v□y.

B□i vì, ta bi□t r□ng, cho đ□n gi□a th□ k□ th□ 19, v□ thu□t ng□ chuyên môn, VN cũng nh□ TQ đ□u không có m□t khái ni□m c□ th□ v□ đ□□ng biên gi□i (đ□□ng phân chia lãnh th□, đ□t đai). Ngôn ng□ VN cũng nh□ TQ không có t□ "biên tuy□n". Thay vào đó ta ch□ có các t□ biên c□□ng, c□□ng d□ch, biên thùy, biên vi□n, biên c□nh, biên gi□i, biên viên, biên đ□a... Biên gi□i □ đây ch□ có nghĩa là "vùng ngoài".

M□t khác, khái ni□m v□ đ□□ng biên gi□i (frontière, boundary) theo công pháp qu□c t□ ch□ m□i có t□ h□i đ□u th□ k□ 20. Đây là m□t thu□t ng□ m□i.

Khái ni□m v□ biên tuy□n không có, lu□t qu□c t□ cũng ch□a có, đ□□ng nhiên s□ không có các "hi□p đ□nh" hay "hi□p □□c" v□ biên gi□i, hi□u theo ý nghĩa đ□□ng th□i. Ông Ph□ng nói nh□ th□ thì không sai nh□ng hoàn toàn không có ý nghĩa.

Th□c t□ thì hai dân t□c Vi□t – Hán, cũng nh□ nhi□u dân t□c khác trên th□ gi□i, đ□u đã có m□t khái ni□m v□ ch□ quy□n lãnh th□ t□ th□i xa x□a, hi□n h□u t□ nhi□u ngàn năm tr□□c. Dân t□c VN th□ hi□n nhi□u cách quy□n ch□ quy□n n□□c mình. M□t thí d□ c□ th□, ta có th□ nh□c l□i bài th□ c□a Lý Th□□ng Ki□t trong tr□n đánh v□i nhà T□ng t□i sông Nh□ Nguy□t năm 1077, mà ta có th□ xem nh□ là b□n "Tuyên ngôn đ□c l□p" đ□u tiên c□a VN:

Nam qu□c s□n hà Nam Đ□ c□
Ti□t nhiên đ□nh ph□n t□i thiên th□
Nh□ hà ngh□ch l□ lai xâm ph□m
Nh□ đ□ng hành khan th□ b□i h□.

Bài th□ này có th□ ng□□i VN nào cũng thu□c. Lãnh th□ c□a "n□□cNam do vua n□□c Nam tr□ vì, vi□c này sách tr□i đã ghi rõ. K□ nào m□o mu□i xâm ph□m thì ch□c ch□n s□ chu□c l□y th□m b□i".
Lãnh th□ n□□c
Nam
đó đ□□c xác đ□nh theo b□
H□ng Đ□c b□n đ□

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

, th□c hi□n d□□i tri□u Lê Thánh Tôn (1460-1497):

· An Nam chi đ□a (đ□t đai An Nam)

· Đông chí h□i t□n (phía Đông ch□m đ□n t□n bi□n)

· Nam kh□ng Chiêm Thành (phía Nam k□m ch□ Chiêm Thành).

Đ□c bi□t, l□ch s□ VN đã có nh□ng tr□□ng h□p "phân đ□nh biên gi□i" v□i TQ, c□ th□ và r□ch ròi, phù h□p v□i qu□c t□ công pháp nh□ các k□t □□c hi□n th□i. Các đ□□ng biên gi□i đó, đúng ra là các đo□n biên gi□i đó, đã hi□n h□u t□ ngàn năm tr□□c, dân chúng hai n□□c bi□t rõ và tôn tr□ng nó, các k□t □□c c□a th□i đ□i sau này ch□ xác đ□nh l□i.

Tr□□ng h□p đ□t T□ Long, phân đ□nh năm 1728, đ□□ng biên gi□i là sông Đ□ Chú. Con sông này phân chia t□ng T□ Long thu□c Tuyên Quang v□i ph□ Khai Hóa t□nh VânNam. Biên gi□i vùng này đ□□c xác đ□nh năm Ung Chính th□ 6, có ghi l□i qua các b□ chính s□ nh□
Đ□i Thanh nh□t th□ng chí
c□a TQ và b□
Ki□n văn ti□u l□c
(tác gi□ Lê Quí Đôn) c□a VN.

Ta cùng có m□t s□ các thí d□ khác: sông Đàm Lân biên gi□i đ□ng Kim L□c; sông Mang Khê là biên gi□i c□a đ□ng Li□u Cát; sông Tam K□ là biên gi□i c□a đ□ng T□ Lâm (T□ Phù); sông C□ Sâm là biên gi□i c□a đ□ng C□ Sâm… phân bi□t lãnh th□ VN v□i đ□t Tàu. Ta cũng có th□ nh□c đ□n núi Phân Mao, phía đông nam ph□ Khâm Châu, có tr□ đ□ng Mã Vi□n d□ng lên vào năm 41 Tây L□ch, đánh d□u biên gi□i t□nh Qu□ng Đông (TQ) v□i Vi□t Nam.
Ta cũng nên bi□t trong kho□ng th□i gian đàm phán Pháp - Thanh (1885-1887), chi□u theo đi□u 3 hi□p □□c Thiên Tân 1885, m□c tiêu là đ□ xác đ□nh đ□□ng biên gi□i hi□n tr□ng, t□c là đ□□ng biên gi□i hi□n h□u tr□□c đó gi□a hai n□□c Vi□t - Trung. Đi□u này cho th□y hai n□□c VN và TQ đã hi□n h□u m□t đ□□ng biên gi□i l□ch s□ tr□□c năm 1887 và các bên Pháp, Thanh công nh□n đ□□ng biên gi□i này. Các đ□a danh v□a nói nh□ núi Phân Mao, đ□ng La Phù v.v… đ□u đ□□c Pháp l□p h□ s□, tìm ki□m và xác đ□nh v□ trí trên b□n đ□. Ngo□i tr□ m□t s□ vùng đ□t c□a VN nh□ t□ng T□ Long (Tuyên Quang, nay là Hà Giang), t□ng Đèo L□□ng (Cao B□ng), các xã thu□c hai t□ng Ki□n Duyên và Bát Tràng (H□i Ninh), mũi B□ch Long (phía b□c H□i Ninh) v.v… đã b□ Pháp nh□□ng cho TQ đ□ có quy□n l□i kinh t□, phía bên nhà Thanh cũng công nh□n giá tr□ pháp lý c□a m□t s□ đo□n biên gi□i này trong công □□c đã đ□□c hai bên long tr□ng ký k□t ngày 26 tháng 6 năm 1887.

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

Tuy nhiên, các đo□n biên gi□i đó (nh□ đo□n qua núi Phân Mao) đã không đ□□c tôn tr□ng trong lúc phân gi□i, c□m m□c. Nguyên do t□ s□ trí trá, gian l□n c□a các quan l□i nhà Thanh, h□ tìm cách tráo tên, hay đ□i tên các đ□a danh, đ□i tên sông su□i, núi… th□m chí mua chu□c hay hăm d□a dân chúng đ□a ph□□ng đ□ giành l□y các vùng đ□t này v□ h□. Đ□n th□i k□ phân gi□i, c□m m□c (1888-1897), ng□□i ta vô ph□□ng thi□t l□p l□i đ□□c đ□□ng biên gi□i l□ch s□ m□t cách chính xác.

Công cu□c phân đ□nh và phân gi□i kéo dài t□ng c□ng 12 năm, ch□ đ□ xác đ□nh l□i đ□□ng biên gi□i đã hi□n h□u t□ tr□□c. Đi□u này cho th□y bi□t bao khó khăn mà phía ng□□i Hoa đã gây ra cho Pháp. Cu□i cùng VN b□ m□t cho TQ m□t s□ đ□t □□c l□□ng đ□n 4.000 km².

H□c gi□ Charles Fourniau, chuyên gia nghiên c□u biên gi□i VN, công nh□n s□ hi□n h□u c□a đ□□ng biên gi□i l□ch s□ gi□a VN và TQ. Theo ông đ□□ng biên gi□i VN và TQ theo công □□c 1887, ngoài m□t s□ đi□m đã b□ Pháp trao đ□i cho TQ đ□ l□y quy□n l□i kinh t□, là th□ hi□n m□t th□c t□ l□ch s□ gi□a hai n□□c t□ th□i xa x□a.

Trung Tá Bonifacy, trong m□t ti□u lu□n nghiên c□u v□ t□ng T□ Long vi□t vào th□p niên 30, đã lên án n□□c Pháp làm m□t đ□t T□ Long c□a VN. Ông cho r□ng ng□□i Vi□t t□ ngàn năm qua đã bi□t cách b□o v□ đ□t đai c□a h□ tr□□c k□ thù m□nh h□n nhi□u l□n. Nói th□ cũng là công nh□n s□ hi□n h□u c□a đ□□ng biên gi□i l□ch s□ gi□a VN và TQ tr□□c khi Pháp sang đô h□ VN.

Nh□c l□i l□ch s□ dông dài nh□ th□ đ□ k□t lu□n r□ng: tr□□c 1887 VN và TQ đã hi□n h□u m□t đ□□ng biên gi□i l□ch s□. Đi□u 3 hi□p □□c Thiên Tân 1885 có n□i dung là xác đ□nh l□i đ□□ng biên gi□i đó.

L□i phát bi□u c□a ông Ph□ng tuy đúng nh□ng không có ý nghĩa. Tr□□c khi có công pháp qu□c t□ thì các n□□c k□ c□n cũng đã có nh□ng qui đ□nh, t□c *lu□t riêng* c□a hai bên đ□ xác đ□nh lãnh đ□a c□a n□□c h□ r□i. Ta g□i các qui □□c thành văn hay b□t thành văn đó là "qui □□c v□ biên gi□i". Các hi□p □□c ký k□t sau khi công pháp qu□c t□ hi□n h□u là ch□ đ□ "pháp lý hóa, công pháp hóa" m□t th□c t□ đã hi□n h□u và ràng bu□c gi□a hai n□□c t□ ngàn x□a mà thôi.

Trên tinh th□n đó rõ ràng VN và TQ đã nhi□u l□n "phân đ□nh" biên gi□i trong quá kh□.

2. Ghi nh□n v□ quá trình đàm phán các hi□p □□c biên gi□i□

V□ V□nh B□c Vi□t (VBV), ngày 15 tháng 8 năm 1974 hai n□□c b□t đ□u đàm phán t□i B□c Kinh v□ vi□c phân đ□nh lãnh h□i trong VBV. Vi□c đàm phán kéo dài và tr□i qua nhi□u giai đo□n: 1974-1975, 1977-1978 và 1992-2000. Hi□p đ□nh Phân đ□nh VBV đ□□c B□ tr□□ng B□ Ngo□i giao hai n□□c là ông Nguy□n Dy Niên và Đ□□ng Gia Tri□n ký k□t vào ngày 25 tháng 12 năm 2000. Nh□ th□, n□u tính th□i gian t□ đàm phán cho đ□n lúc ký thì m□t 26 năm, ch□a tính kho□n th□i gian ch□ qu□c h□i thông qua (thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2004) và ch□ t□ch n□□c ký Ngh□ Đ□nh Th□ công b□ ngh□ quy□t (Ch□ t□ch Tr□n Đ□c L□□ng ký ngày 24 tháng 6 năm 2004). T□ng c□ng th□i gian t□ lúc đàm phán cho đ□n khi hi□p đ□nh có hi□u l□c là 30 năm.
V□ biên gi□i trên b□, phía Trung Qu□c (TQ) đ□ ngh□ phân đ□nh l□i v□i VN ngày 18-3-1975 nh□ng đ□n ngày 7 tháng 10 năm 1977 hai bên m□i b□t đ□u đàm phán. Hi□p đ□nh m□c d□u đã đ□□c ký k□t ngày 30 tháng 12 năm 1999, nh□ng vi□c c□m m□c gi□i đ□n ngày hôm nay, tháng 10

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

năm 2008 mà v□n ch□a xong. Tính t□ năm 1977, b□t đ□u đàm phán đ□n hôm nay là 31 năm, hi□p đ□nh phân đ□nh biên gi□i v□n ch□a hoàn t□t.

Ông Lê Công Ph□ng cho bi□t vi□c phân đ□nh biên gi□i VN và TQ d□a trên b□ b□n đ□ c□a công □□c Pháp-Thanh 1887. Hai bên thi□t l□p b□n đ□ c□a n□□c mình trên căn b□n c□a b□ b□n đ□ này, sau đó so sánh v□i nhau, k□t qu□ hai bên chênh l□ch 227km² t□i 64 đi□m. Vi□c phân đ□nh l□i biên gi□i, theo ông Ph□ng, là ch□ đ□ phân chia 227 km² đ□t và xác đ□nh biên gi□i □ 64 đi□m đó. Ta th□y, Pháp đã m□t 12 năm ch□ đ□ xác đ□nh l□i m□t đ□□ng biên gi□i đã hi□n h□u t□ tr□□c. Ngày nay, VN và TQ đã m□t 31 năm, mà v□n ch□a xong, ch□ đ□ xác đ□nh và phân chia 227km² □ 64 đi□m trên m□t đ□□ng biên gi□i đã đ□□c xác đ□nh rõ r□t.

B□t k□ cu□c đàm phán v□ biên gi□i nào cũng khó khăn. Nh□ng đ□c bi□t v□i phía TQ thì vi□c khó khăn ph□i nói r□t là l□n.

3. V□ các tranh ch□p trên đ□t li□n

3.1. *V□ t□a đ□ các đ□nh cao*: V□ các "đ□nh cao", sau cu□c chi□n 1979, ông Ph□ng cho bi□t, TQ rút v□ nh□ng gi□ l□i 27 đ□nh. Sau đàm phán l□n 1, TQ tr□ 15 đ□nh, gi□ l□i 12 đ□nh. L□n 2 tr□ 6 gi□ l□i 6. Và đây là quy□t đ□nh chung cu□c. Lý do ông Ph□ng đ□a ra là phía TQ đã xây công s□ trên đó, nên ph□i nh□□ng cho TQ.

Ông Ph□ng nói r□ng nh□ thu□ng l□□ng, đ□□ng biên gi□i đi qua các đ□nh đó (6 đ□nh) và không phe nào đ□□c xây c□t công s□ cách biên gi□i 100m.

Có m□t s□ đi□m ch□a rõ r□t mà có l□ ông Ph□ng không mu□n nói ra.

Nói r□ng phía TQ không tr□ l□i 6 đ□nh cao là do TQ đã xây các công s□ trên đó, VN ph□i nh□□ng thôi. Nh□ng n□u v□y, làm th□ nào đ□ tôn tr□ng đi□u □□c xác đ□nh đ□□ng biên gi□i đi qua các đ□nh mà không bên nào đ□□c xây c□t cách đ□□ng biên 100m? Ph□i chăng các công s□ mà TQ đã xây ph□i đ□p phá đi? Nh□ng n□u ph□i đ□p phá đi thì TQ còn vi□n lý gì đ□ giành đ□nh cao đó cho h□?

Tôi nh□n th□y có đi□u không rõ r□t □ các gi□i thích này. N□u có th□ thì xin ông Ph□ng có th□ nói rõ h□n: đ□□ng biên gi□i có đi qua các đ□nh đó hay không? Hay là có các đi□u kho□n đ□c bi□t cho các đ□nh này? Các đ□nh cao này cách biên gi□i cũ là bao xa? Đ□□ng biên gi□i m□i làm cho VN m□t t□i các đ□nh cao này là bao nhiêu km²?

3.2. *V□ biên gi□i vùng Nam Quan*: l□n nào cũng v□y, ông Ph□ng nói r□ng đ□□ng biên gi□i Pháp - Thanh đi v□ phía nam c□a Nam Quan, đ□□ng biên gi□i 1999 cũng đi v□ phía nam c□a Nam Quan, không có v□n đ□ m□t đ□t t□i đây. Nh□ng ti□c là l□n nào cũng v□y, các ký gi□ không ai đ□t câu h□i đ□□ng biên gi□i đi v□ phía nam nh□ng cách c□ng Nam Quan là bao nhiêu mét?

Theo các biên b□n phân gi□i c□a công □□c Pháp - Thanh 1887 (xem hình 1), đ□□ng biên gi□i khu v□c Nam Quan cách c□ng 100m. M□c này c□m trên đ□□ng t□ Nam Quan v□ Đ□ng Đăng, cách c□ng Nam Quan 100m (xem hình 2, 3). M□c mang s□ 18, tên Tr□n Nam Quan Ngo□i.

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

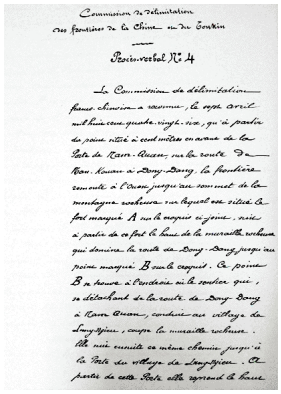

Commission de Délimitation
des Frontières de la Chine et du Tonkin

Procès-verbal N° 4

La Commission de délimitation franco-chinoise a reconnu, la cippe arrêté mil huit cent quatre-vingt-six, qui a porté le numéro sept à cent mètres en amont de la Porte de Nam-Quan, sur la route de Nam-Quan à Dong-Dang. La frontière remonte à l'Ouest jusqu'au sommet de la montagne environnante, sur laquelle est situé le fort marqué A sur le croquis ci-joint, suit à partir de ce fort la base de la muraille rocheuse qui domine la route de Dong-Dang jusqu'au point marqué B sur le croquis. Ce point B se trouve à l'endroit où la route, qui, se détachant de la route de Dong-Dang à Nam-Quan, conduit au village de Longtchéou, coupe la muraille rocheuse. Elle suit ensuite cette même chaîne jusqu'à la Porte du village de Longtchéou. A partir de cette Porte elle approuve la base

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

Nam…"

Ông Ph□ng nghĩ gì v□ tài li□u này? Và ông cũng nên cho m□i ng□□i bi□t bi□t đ□□ng biên gi□i hi□n nay ch□y phía nam c□ng Nam Quan nh□ng cách c□ng là bao nhiêu mét?

© 2008 talawas

Hình 1 – Biên b□n s□ 4. Nguyên văn ghi l□i nh□ sau:

Commission de délimitation des frontière de la Chine et du Tonkin
Procès-verbal N° 4
La Commission de Délimitation Franco-Chinoise a reconnu, le sept avril mil huit cent quatre-vingt-six, qu'à partir du point situé à cent mètres en avant de la Porte de Nam-Quan, sur la route de Nam-Quan à Đ□ng-Đăng, la frontière remonte à l'Ouest jusqu'au sommet de la montagne rocheuse sur lequel est situé le fort marqué A sur le croquis ci-joint, suit à partir de ce fort le haut de la muraille rocheuse qui domine la route de Đ□ng-Đăng jusqu'au point marqué B sur le croquis. Ce point B se trouve à l'endroit où le sentier qui, se détachant de la route de Đ□ng-Đăng à Nam-Quan, conduit au village de Lung-Ngieu, coupe la muraille rocheuse. Elle suit ensuite ce même chemin jusqu'au la Porte du village de Lung-Ngieu. A partir de cette Porte elle reprend le haut des rochers qui contournent le cirque du village de Lung-Ngieu pour arriver à un point marqué C. Du point C elle se dirige à l'Ouest jusqu'à la Porte de Kida…

Tác gi□ t□m d□ch và chú gi□i thêm nh□ sau:

"□y ban Pháp - Trung Phân đ□nh Biên gi□i nhìn nh□n, nh□m ngày B□y tháng T□ năm m□t ngàn tám trăm tám m□□i sáu, t□ m□t đi□m đ□□c xác đ□nh cách c□ng Nam Quan 100 th□□c trên đ□□ng t□ Nam Quan v□ Đ□ng Đăng (c□t s□ 18 – tác gi□), đ□□ng biên gi□i theo h□□ng Tây đi lên đ□n đ□nh ng□n núi đá mà trên đó có m□t đ□n binh đ□□c đánh d□u là đi□m A □ trên s□ đ□ kèm theo đây, sau đó đ□□ng biên gi□i t□ đi□m này theo đ□□ng đ□nh cao c□a b□c t□□ng núi đá nhìn xu□ng con đ□□ng Đ□ng Đăng cho đ□n đi□m B đánh d□u trên s□ đ□ (c□t s□ 17 – tác gi□). Đi□m B là đi□m mà con đ□□ng mòn - đ□□ng mòn này là m□t nhánh r□ c□a con đ□□ng Đ□ng Đăng đi Nam Quan - d□n đi đ□n làng Lung Ngieu (Lũng Ng□ □□, còn vi□t là L□ng □ – tác gi□) c□t b□c t□□ng núi đá. Đ□□ng biên gi□i theo con đ□□ng mòn cho đ□n c□ng làng Lung Ngieu. T□ c□ng, đ□□ng biên gi□i đi lên ng□n r□ng núi đá b□c quanh thung lũng làng Lung Ngieu đ□ đi đ□n đi□m C (c□t s□ 16 – tác gi□). T□ đi□m C đ□□ng biên gi□i đi v□ h□□ng Tây cho đ□n c□a Ki Da (trên b□n đ□ ghi Khua-Da, có l□ là C□a Du, t□c □i Du).

Tác Giả: Tr□□ng Nhân Tu□n
Chúa Nhật, 26 Tháng 10 Năm 2008 13:40

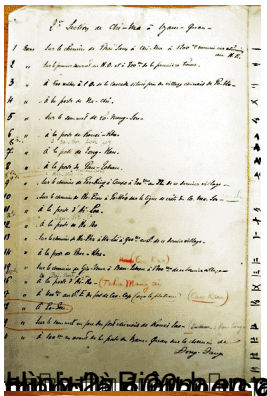

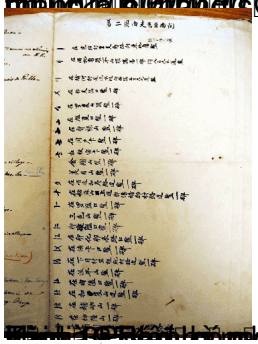

Có thể nói đây là một kiểu chiếm đất một cách êm lặng.

2- Lợi dụng việc xây dựng các công trình hữu nghị để đẩy tất hữu giới sâu vào lãnh thổ Việt Nam.

Năm 1955, tại khu vực Hữu nghị quan, khi giúp Việt Nam khôi phục đoạn đường sắt từ hiện giới Việt – Trung đến Yên Viên, gần Hà Nội, lợi dụng lòng tin của Việt Nam, phía Trung Quốc đã đặt điểm nối ray đường sắt Việt – Trung sâu trong lãnh thổ Việt Nam trên 300 mét so với đường biên giới lịch sử, coi điểm nối ray là điểm mà đường biên giới giữa hai nước đi qua. Ngày 31 tháng 12 năm 1974, Chính phủ Việt Nam tận chỉ công hòn đã đề nghị Chính phủ hai nước giao cho ngành đường sắt hai bên chỉnh lại điểm nối ray cho phù hợp với đường biên giới lịch sử nhưng họ một mực khước từ bằng cách lẩn đến khi hai bên toàn bộ vấn đề biên giới thì sẽ xem xét. Cho đến nay, họ vẫn trắng trợn ngang ngược rằng khu vực hơn 300 mét đường sắt đó là đất Trung Quốc với tập luận rằng « không thể có đường sắt của nước này đặt trên lãnh thổ nước khác ».

Càng tại khu vực này, phía Trung Quốc đã đi nát mốc biên giới số 18 nằm cách cửa Nam quan 100 mét trên đường quốc lộ để xóa vết tích đường biên giới lịch sử, rồi đặt cột kí-lô-mét 0 đường bộ sâu vào lãnh thổ Việt Nam trên 100 mét, coi đó là vị trí đường quốc giới giữa hai nước ở khu vực này.

Như vậy, họ đã lấn chiếm một khu vực liên hoàn từ đường sắt sang đường bộ thuộc xã Bảo Lâm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn của Việt Nam, dài 3,100 kí-lô-mét và vào sâu đất Việt Nam 0,500 kí-lô-mét. Năm 1975, tại khu vực mốc 23 (gần Bảo Lâm, huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn), họ đình điền lại thủ đoạn lương tự